

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2022/HS-PT

Ngày: 08-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Các Thẩm phán: Ông Dương Ngọc Thành

Bà Huỳnh Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 06 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 55/2022/TLPT-HS ngày 18 tháng 04 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Phúc Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2021/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Phúc Đ**, sinh năm 1989 tại Tiền Giang. Nơi ĐKKHKT: Ấp T, xã T, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1963 và bà Phan Thị T, sinh năm 1965; vợ Khuru Thị Ngọc D, sinh năm 1992 (đã ly hôn); bị cáo có 01 người con sinh năm 2015; tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1854/QĐ-XPHC ngày 15-5-2020 của Trưởng Công an xã Trung Hòa, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang đã xử phạt bị cáo 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2007/HS-ST ngày 22-3-2007 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An đã xử phạt bị cáo 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ phần quyết định của bản án.

Bị cáo được tại ngoại điều tra, có mặt tại phiên tòa.

- Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị: Ngoài ra, còn có 11 bị cáo không có kháng cáo, kháng nghị.

- Những người tham gia tổ tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập:

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Đỗ Hoài Th, sinh năm 1973. Địa chỉ: A tỉnh lộ 827, phường 7, thành phố Tân An, tỉnh Long An.
2. Nguyễn Hồng Ph, sinh năm 1968 Địa chỉ: A Hùng Vương, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.
3. Đặng Quốc K, sinh năm 1977 Địa chỉ: B Quốc lộ 1, phường 4, thành phố Tân An, Long An.
4. Lê Văn Th1, sinh năm 1966. Địa chỉ: A, phường 7, thành phố Tân An, tỉnh Long An.
5. Trịnh Thanh T1, sinh năm 1979. Địa chỉ: Ấp 3, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.
6. Nguyễn Minh Nh, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp C, xã Lợi Bình Nhơn, thành phố Tân An, tỉnh Long An.
7. Nguyễn Khánh Th2, sinh năm 1979. Địa chỉ: Ấp 2, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.
8. Phan Văn Đ1, sinh năm 1957. Địa chỉ: Ấp 1, xã V, huyện Châu Thành, Long An.
9. Nguyễn Văn Th2, sinh năm 1962. Địa chỉ: A, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.
10. Nguyễn Ngọc Vương Kh, sinh năm 1981. Địa chỉ: 349 NC, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.
11. Nguyễn Minh H, sinh năm 1996, Địa chỉ: 28 PT, phường 6, thành phố Tân An, Long An.
12. Đoàn Văn Cu E, sinh năm 1971. Địa chỉ TN, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.
13. Đào Ngọc L, sinh năm sinh năm 1982. Địa chỉ: NC, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An.
14. Trần Võ Vinh Q, sinh năm 1998. Địa chỉ: NC, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.
15. Phùng Thành P, sinh năm 1989. Địa chỉ: PT, phường Tân Khánh, thành phố Tân An, Long An.
16. Lâm Tấn D, sinh năm 1976, Địa chỉ: Đ, Phường 3, thành phố Tân An, Long An.
17. Nguyễn Chí T, sinh năm 1976. Địa chỉ: Ấp V, xã Vĩnh Thạnh, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

18. Phạm Văn Ph, sinh năm 1975. Địa chỉ: Ấp L, xã Mỹ Lợi A, huyện Cái Bè, Tiền Giang.

19. Bùi Hoàng Th, sinh năm 1987. Địa chỉ: Ấp T, xã Tân Phú, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

20. Trịnh Quốc T, sinh năm 1975. Địa chỉ: NC, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

21. Trần Văn L, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp 3, xã LT, huyện Thủ Thừa, Long An.

22. Nguyễn Lê Thế H, sinh năm 1983. Địa chỉ: 115/40 Nguyễn Thái Bình, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

23. Đinh Trọng S, sinh năm 1984. Địa chỉ: LB, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

24. Võ Ngọc T, sinh năm 1987. Địa chỉ: NV, phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

25. Nguyễn Hùng M, sinh năm 1989. Địa chỉ: NB, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

26. Võ Thành Nh, sinh năm 1973. Địa chỉ: CK, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

27. Trần Thanh h, sinh năm 1968. Địa chỉ: ZH, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

28. Lê Văn Duẩn E, sinh năm 1987. Địa chỉ: Ấp 2, xã M, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

29. Hồ Chí Th, sinh năm 1984. Địa chỉ: NC, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

30. Nguyễn Minh Nh, sinh năm 1977. Địa chỉ: A, phường Khánh Hậu, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

31. Trần Duy L, sinh năm 1979. Địa chỉ: BT, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

32. Bùi Quang Th, sinh năm 1995. Địa chỉ: TC, phường 5, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

33. Nguyễn Trần Đ, sinh năm 1995. Địa chỉ: H, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

34. Trần Minh Đ1, sinh năm 1987. Địa chỉ: Ấp L, xã Hòa Định, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

35. Hứa Chí H, sinh năm 1990. Địa chỉ: A, khu phố Bình An 1, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

36. Võ Thế P, sinh năm 1978. Địa chỉ: A, phường 7, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

37. Lê Thành Tr, sinh năm 1992. Địa chỉ: A, phường 1, thành phố Tân An, Long An.

38. Võ Phước H, sinh năm 1990. Địa chỉ: Khóm 9, thị trấn C, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

39. Nguyễn Quang Ngh, sinh năm 1975. Địa chỉ: Ấp G, xã Bình Hòa Tây, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

40. Trần Minh H, sinh năm 1987. Địa chỉ: A, An Thuận B, xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre, Bến Tre .

41. Phan Tấn Ph, sinh năm 1996. Địa chỉ: BT, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

42. Lưu Văn X, sinh năm 1969. Địa chỉ: Ấp 2, xã Ht, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

43. Võ Minh T, sinh năm 1977. Địa chỉ: Ấp TP, xã Bình Lăng, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

44. Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1976. Địa chỉ: A, Thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

45. Ngô Thành C. Địa chỉ: LT, Phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

46. Võ Ngọc Th, sinh năm 1969. Địa chỉ: A, Phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

47. Phạm Văn Ph, sinh năm 1975. Địa chỉ: Ấp L, xã Mỹ Lợi A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

48. Nguyễn Lê Trọng N, sinh năm 1994. Địa chỉ: HT, Phường 2, thành phố Tân An, Long An.

49. Đinh Hồng K, sinh năm 1983. Địa chỉ Ấp 2, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

50. Đào Ngọc Đ, sinh năm 1978. Địa chỉ: CT, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

51. Nguyễn Cao Tr, sinh năm 1976. Địa chỉ T, phường 1, thành phố Tân An, Long An.

52. Cao Văn H, sinh năm 1977. Địa chỉ: NC, Phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

53. Thái Kiến T, sinh năm 1972. Địa chỉ: SA, Phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

54. Nguyễn Tấn D, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp 4, xã M, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

55. Ưng Văn T, sinh năm 1975. Địa chỉ: A, Phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

56. Nguyễn Trúc Ph, sinh năm 1975. Địa chỉ: Số Đ, Phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

57. Phạm Duy L, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp B, xã Nhựt Ninh, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ ngày 09-02-2021 Phòng PC02 Công an tỉnh Long An phối hợp với lực lượng Cảnh sát hình sự Công an thành phố Tân An bắt quả tang Nguyễn Ngọc Gi, Nguyễn Lê Quốc P, Huỳnh Công Th, Trần Văn H, Nguyễn Hoàng Đ1, Trần Khánh H, Phạm Bích V, Nguyễn Phúc Đ, Đinh Công C, Hồ Công Th và Nguyễn Phổ V có hành vi “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc” thắng, thua bằng tiền tại nhà số NC, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An do Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1952 ngụ cùng địa chỉ trên làm chủ. Tang vật thu giữ gồm: 09 con gà, 01 cân đồng hồ loại 5kg, 03 cặp cựa sắt, 01 tấm kính chắn gà, 220 cuộn băng keo, 36 điện thoại di động, 58 xe mô tô và 199.301.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Từ ngày 06-02-2021 đến ngày 09-02-2021, bị cáo Nguyễn Ngọc Gi thuê nhà của bị cáo Nguyễn Văn Nh tại địa chỉ nêu trên, với mục đích tổ chức, lôi kéo các con bạc từ các địa phương khác đến tổ chức đá gà cho các con bạc đặt cược thắng, thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính. Bị cáo Giao rủ bị cáo Nguyễn Lê Quốc Ph làm trọng tài, Huỳnh Công Th và Trần Văn H làm biện phụ giúp Gi trong việc tổ chức đánh bạc. Gi mượn cân đồng hồ loại 05kg của Nh đưa cho Ph để cân gà, kêu Ph chuẩn bị các công cụ như: băng keo và tấm kính để quán cựa và chắn gà. Nguyễn Ngọc Gi thỏa thuận với các bị cáo P, T và H như sau: Mỗi ngày, khi kết thúc trận gà, các bị cáo thu tiền của các con bạc rồi đưa lại hết cho Gi để Gi trả tiền sân cho bị cáo Nh là 200.000 đồng/ngày, số tiền còn lại các bị cáo sử dụng tiêu xài chung và ăn uống. Các con bạc do P giới thiệu đến, thời gian tổ chức đá gà từ 11 giờ đến 16 giờ hàng ngày. Qui định: trọng tài lấy 10% trong tiền xỏ (nếu 1.000.000đ lấy 100.000đ; nếu 2.000.000 đồng lấy 200.000 đồng), biện lấy 05% trong tổng số tiền đá hàng sáo (nếu 1.000.000 đồng lấy 50.000 đồng) các con bạc đặt cược thông qua trọng tài hoặc biện khi đá xong có kết quả bên gà thắng sẽ được biện và trọng tài lấy tiền bên gà thua chung cho bên thắng.

Các bị cáo bắt đầu tổ chức đánh bạc từ ngày 06 đến ngày 08-02-2021 theo như thỏa thuận Nguyễn Lê Quốc Ph làm trọng tài, Huỳnh Công Th và Trần Văn H làm biện trong những ngày này các bị cáo tổ chức đá từ 04 - 06 trận với số tiền đá xỏ từ 3.000.000 - 5.000.0000 đồng, các đối tượng tham gia đá gà và thu được tiền xâu là bao nhiêu các bị cáo không nhớ, có trả cho Nguyễn Văn Nh 1.000.000 đồng tiền thuê sân số tiền còn lại các bị cáo Gi, Phong, Th, H tiêu xài chung và ăn uống hết.

Ngày 09-02-2021, Giao tiếp tục tổ chức, còn Nguyễn Lê Quốc Ph, Huỳnh Công T làm trọng tài và làm biện cho 04 trận đá gà như sau:

Trận thứ nhất: Giữa gà trắng và gà điều không xác định chủ gà, bị cáo Nguyễn Lê Quốc P làm biện và trọng tài kết quả gà trắng thua Ph lấy tiền của bên thua chung cho bên thắng và lấy tiền xâu 500.000 đồng.

Trận thứ hai: Giữa gà xám và gà điều không xác định chủ gà bị cáo Nguyễn Lê Quốc P làm biện và trọng tài khi có kết quả thắng thua P lấy tiền của bên thua chung cho bên thắng và lấy tiền xâu 500.000 đồng.

Trong hai trận gà trên do số lượng người tham gia rất đông các bị cáo không xác định được những ai đã tham gia cá cược với số tiền là bao nhiêu cũng như ai trông cựa, thả gà, sau khi kết thúc trận gà bị cáo Nguyễn Lê Quốc P thu tổng cộng 1.000.000 đồng tiền xâu.

Trận thứ ba: Giữa gà cú của bị cáo Đinh Công C và gà điều của bị cáo Hồ Công T, bị cáo Nguyễn Lê Quốc P làm trọng tài, bị cáo Huỳnh Công T làm biện. Trận này, các bên đã xỏ số tiền 5.000.000 đồng trong số tiền đã xỏ bên gà bị cáo Đinh Công C thì bị cáo Hồ Công T bỏ ra số tiền 2.000.000 đồng còn lại số tiền 3.000.000 đồng của một số người chơi không rõ họ tên, địa chỉ. Bên ngoài tham gia, do trọng tài và biện tự tìm và cấp vào theo cùng cho đủ số tiền đã xỏ là 5.000.000 đồng. Tham gia đá hàng sáo bên ngoài có bị cáo Nguyễn Phổ Văn đặt cược bên gà điều số tiền 1.000.000 đồng; Lê Tấn Đ1, sinh năm 1991, ngụ: NC, phường 1, thành phố Tân An cược 1.000.000 đồng; Nguyễn Trúc Ph, sinh năm: 1974, ngụ: HVD, phường 3, thành phố Tân An cược 500.000 đồng. Kết quả gà cú phía bên bị cáo C thua, bị cáo Nguyễn Lê Quốc P lấy tiền của phía bên bị cáo C chung cho bên thắng là phía bị cáo Hồ Công T và P giữ lại 500.000 đồng tiền xâu, bị cáo Huỳnh Công T lấy tiền của bên thua chung cho bên thắng và giữ lại số tiền xâu là 100.000 đồng.

Trận thứ tư: Giữa gà điều vàng của bị cáo Trần Khánh H do Phạm Bích V trông cựa, thả gà và gà điều đỏ của bị cáo Nguyễn Hoàng Đ1 do Trần Văn H trông cựa, thả gà. Tiền cược mỗi bên là 5.000.000 đồng, Trần Khánh H một mình đặt cược bên còn lại Nguyễn Hoàng Đ1 hùn 4.000.000 đồng, Trần Văn H hùn 1.000.000 đồng để cá cược với Trần Khánh H; bị cáo Nguyễn Phổ V đặt cược 5.000.000 đồng bên gà điều đỏ thông qua biện là Huỳnh Công T, trận gà này bị cáo Nguyễn Lê Quốc P tiếp tục làm trọng tài, sau khi thống nhất tiền cược mỗi bên cho gà vào đá. Tham gia đá hàng sáo bên ngoài có Lê Tấn Đ1 đặt cược 1.000.000 đồng bên gà điều đỏ để cược với người thanh niên không quen biết; Phạm Duy L, sinh năm: 1983, ngụ: ấp B, xã Nhựt Ninh, Tân Trụ, Long An cược 500.000 đồng đặt bên gà điều đỏ; Ứng Văn T, sinh năm: 1975, ngụ: NC, phường 3, thành phố Tân An cược 500.000 đồng bên gà điều đỏ; Thái Kiến T, sinh năm: 1973, ngụ: SA, phường 4, thành phố Tân An cược 500.000 đồng bên gà điều vàng; Nguyễn Phúc Đ, sinh năm: 1989, ngụ: ấp T, xã T, Chợ Gạo, Tiền Giang đặt 500.000 đồng cược bên gà điều đỏ hàng sáo với những người xem đá gà. Khi trận gà đang đá chưa phân thắng thua thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: 09 (chín) con gà, 01(một) cân đồng hồ loại 05 kg, 220 (hai trăm hai mươi) cuộn băng keo, 03(ba) cặp cựa sắt, 01(một) tấm kính; tiền tạm giữ trên người các đối tượng khi bắt quả tang là 199.301.000đ (một trăm chín

mười chín triệu ba trăm lẻ một nghìn đồng); 36 (ba mươi sáu) điện thoại di động và 58 (năm mươi tám) xe mô tô các loại. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ tiền đánh bạc và tiền thu lợi bất chính của các bị cáo và đối tượng tham gia đánh bạc như sau: bị cáo Trần Văn H 1.000.000 đồng (một triệu đồng), bị cáo Nguyễn Hoàng Đ1 4.200.000đ (bốn triệu hai trăm nghìn đồng), bị cáo Nguyễn Ngọc Gi 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), Lê Tấn Đạt 1.000.000 đồng (một triệu đồng) và Thái Kiến T 185.000 đồng (một trăm tám mươi lăm nghìn đồng). Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo và các đối tượng sử dụng đánh bạc là 18.770.000 đồng và tiền thu lợi bất chính của các bị cáo tổ chức đánh bạc và gá bạc là 4.100.000 đồng.

Tổng số tài sản, đồ vật Cơ quan điều tra thu giữ trong lúc bắt quả tang của các bị cáo và các đối tượng tham gia đánh bạc cụ thể như sau:

1. Bị cáo Nguyễn Lê Quốc Ph 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A21S màu đen và 2.255.000 đồng.
2. Bị cáo Huỳnh Công Th 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6; điện thoại di động hiệu Nokia và 5.400.000 đồng.
3. Bị cáo Nguyễn Văn Nh 2.880.000 đồng.
4. Bị cáo Nguyễn Ngọc Gi 1.500.000 đồng.
5. Bị cáo Trần Văn H 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung màu đen; 02 điện thoại di động hiệu Nokia; tiền Việt Nam: 1.220.000 đồng; 01 (một) xe mô tô biển số 62B1- 632.46.
6. Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ1 01 xe mô tô biển số 51X5- 6994 và 4.200.000 đồng.
7. Bị cáo Trần Khánh H 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6700; tiền Việt Nam: 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng); 01 (một) xe mô tô biển số 62P1- 277.07.
8. Bị cáo Nguyễn Phúc Đ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 22.000.000 đồng.
9. Bị cáo Nguyễn Phô V 01 (một) điện thoại di động OPPO và 15.250.000 đồng.
10. Lê Tấn Đ1 01 (một) xe mô tô biển số 62F4-8289 và 1.000.000 đồng.
11. Phạm Duy L 01 (một) điện thoại di động iPhone 6 màu vàng; 01 (một) điện thoại di động Realme màu xanh; 01 (một) xe mô tô biển số 62U1-2249 cùng giấy chứng nhận đăng ký và 5.000.000 đồng.
12. Ưng Văn T 01 (một) điện thoại di động Nokia 3310 màu đen; 01 (một) xe mô tô biển số 62B1-200.70 và 19.600.000 đồng.
13. Nguyễn Trúc Ph 01 (một) xe mô tô biển số 62B1-611.48 và 400.000 đồng.

14. Thái Kiến T 01 (một) điện thoại di động Iphone 5 màu trắng, 01 (một) xe mô tô biển số 62S1-127.89 và 500.000 đồng.

Đồ vật, tài sản tạm giữ của các đối tượng tụ tập cờ vũ xem đá gà gồm:

1. 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia và 331.000 đồng của Đỗ Hoài Th, SN: 1973, ngụ: 298 tỉnh lộ A, phường 7, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

2. 01 (một) xe mô tô biển số 62B1-296.99 của Nguyễn Hồng Ph, sinh năm: 1968, ngụ: A, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

3. 01(một) xe mô tô biển số 62B1-537.83 của Đặng Quốc K, sinh năm: 1977, ngụ: A, phường 4, thành phố Tân An, Long An.

4. 01 (một) xe mô tô biển số 62B1-225.69; 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen và 9.500.000 đồng của Lê Văn Th, SN: 1966, ngụ: A, phường 7, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

5. 01 (một) xe mô tô biển số 62K1-248.58 ; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân; 01(một) điện thoại di động màu đen và 5.000.000 đồng của Trịnh Thanh T, SN: 1979, ngụ: ấp 3, xã HP, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

6. 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, tiền Việt Nam: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) của Nguyễn Minh Nh, SN: 1982, ngụ: ấp C, xã Lợi Bình Nhơn, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

7. 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu Nokia; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân; 01 (một) xe mô tô biển số 62K1-070.14; 01 (một) bóp da màu đen và số tiền 353.000 đồng của Nguyễn Khánh Th, SN: 1979, ngụ: ấp 2, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

8. 01 (một) điện thoại di động Nokia và 16.500.000 đồng của Phan Văn Đ1, SN: 1957, ngụ: ấp 1, xã V, huyện Châu Thành, Long An.

9. 01 (một) điện thoại di động loại iPhone và 18.360.000 đồng của Nguyễn Văn Th, SN: 1962, ngụ: A, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

10. 900.000 đồng của Nguyễn Ngọc Vương Kh, SN: 1981, ngụ: NC, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

11. 01 (một) điện thoại di động OPPO màu đỏ và 1.000.000 đồng của Nguyễn Minh H, SN: 1996, ngụ: PV, phường 6, thành phố Tân An, Long An.

12. 01 (một) xe mô tô biển số 62B1-151.19 của Đoàn Văn Cu E, SN: 1971, ngụ TN, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

13. 01 (một) điện thoại di động hiệu iPhone 8 Plus màu trắng; 01 (một) ví da màu đen; 01 (một) chứng minh nhân dân; 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế, 01 (một) giấy phép lái xe A1 và 9.310.000 đồng của Đào Ngọc L, SN: 1982, ngụ: NC, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

14. 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 màu đen của Trần Võ Vinh Q, SN: 1998, ngụ: NC, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

15. 01 (một) xe mô tô biển số 62R2-0524; 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen; 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi và 2.800.000 đồng của Phùng Thành P, SN: 1989, ngụ: PT, phường Tân Khánh, thành phố Tân An, Long An.

16. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 100.000 đồng của Lâm Tấn D, SN: 1976, ngụ: Đ, Phường 3, thành phố Tân An, Long An.

17. 01 (một) xe mô tô biển số 54K3- 4578; 02 (hai) điện thoại di động SamSung của Nguyễn Chí T, SN: 1976, ngụ: ấp V, xã V, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

18. 01 (một) điện thoại di động Samsung và 4.800.000 đồng của Phạm Văn Ph, SN: 1975, ngụ: ấp L, xã M A, huyện Cái Bè, Tiền Giang.

19. 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung, 01 (một) điện thoại Iphone 6plus và 3.400.000 đồng của Bùi Hoàng Th, SN: 1987, ngụ: ấp TH, xã TP, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

20. 01 (một) xe mô tô biển số 59K2-015.20 của Trịnh Quốc Th, SN: 1975, ngụ: NC, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

21. 01 (một) xe mô tô biển số 62G1-110.56 của Trần Văn L, SN: 1991, ngụ: ấp 3, xã L, huyện Thủ Thừa, Long An.

22. 01 (một) xe mô tô biển số 59S1-020.20 của Nguyễn Lê Thế H, SN: 1983, ngụ: NT, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

23. 01 (một) xe mô tô biển số 62B1-575.69 của Đinh Trọng S, SN: 1984, ngụ: LT, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

24. 01 (một) xe mô tô biển số 62B1-266.80 của Võ Ngọc T, SN: 1987, ngụ: NV, phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

25. 01 (một) xe mô tô biển số 62P2-0049 của Nguyễn Hùng M, SN: 1989, ngụ: NT, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

26. 01 (một) xe mô tô biển số 62B1-578.22 của Võ Thành N, SN: 1973, ngụ: CK, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

27. 01 (một) xe mô tô biển số 62B1-238.67 của Trần Thanh H, SN: 1968, ngụ: T, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

28. 01 (một) xe mô tô biển số 62K4-0842 của Lê Văn Duẩn E, SN: 1987, ngụ: ấp 2, xã M, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

29. 01 (một) xe mô tô biển số 62B1-327.15 của Hồ Chí T, SN: 1984, ngụ: NC, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

30. 01 (một) xe mô tô biển số 62B1-629.47 của Nguyễn Minh Nh, SN: 1977, ngụ: A, phường Khánh Hậu, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

31. 01 (một) xe mô tô biển số 62FC-3680 của Trần Duy L, SN: 1979, ngụ: BT, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

32. 01 (một) xe mô tô biển số 53P8-6373 của Bùi Quang Th, SN: 1995, ngụ: TC, phường 5, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

33. 01 (một) xe mô tô biển số 62F4- 6666 của Nguyễn Trần Đ1, SN: 1995, ngụ: TH, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

34. 01 (một) xe mô tô biển số 63B4- 036.62 của Trần Minh Đ1, SN: 1987, ngụ: ấp LĐ, xã Hòa Định, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

35. 01 (một) xe mô tô biển số 62K5-6487 của Hứa Chí H, SN: 1990, ngụ: A, KP Bình An 1, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

36. 01 (một) xe mô tô biển số 62B1-020.10 của Võ Thế Ph, SN: 1978, ngụ: A, phường 7, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

37. 01 (một) xe mô tô biển số 62R1-9113 của Lê Thành Tr, SN: 1992, ngụ: T, phường 1, thành phố Tân An, Long An.

38. 01 (một) xe mô tô biển số 84L1-297.35 của Võ Phước H, SN: 1990, ngụ: khóm 9, thị trấn CL, huyện Càng Long, Trà Vinh.

39. 01 (một) xe mô tô biển số 62T1-028.88 của Nguyễn Quang Ngh, SN: 1975, ngụ: G, xã B, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

40. 01 (một) xe mô tô biển số 71B1-088.25 của Trần Minh H, SN: 1987, ngụ: B, xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre, Bến Tre.

41. 01 (một) xe mô tô biển số 52K6-3554 của Phan Tấn P, SN: 1996, ngụ: BT, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

42. 01 (một) xe mô tô biển số 62B1- 582.39; 01 (một) điện thoại di động Nokia và 4.800.000 đồng của Lưu Văn X, SN: 1969, ngụ ấp 2, xã HT, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

43. 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu biển số 62H1- 276.60 của Võ Minh T, SN: 1977, ngụ ấp TP, xã Bình Lăng, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

44. 01 (một) xe mô tô biển số 62K8- 2971 của Nguyễn Thị Tuyết N, SN: 1976, ngụ: A, Thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, Long An.

45. 01 (một) xe mô tô biển số 62F2-5994 của Ngô Thành C, SN: 1947, ngụ: T, Phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

46. 01 (một) xe mô tô biển số 62B1-250.00 của Võ Ngọc T, SN: 1969, ngụ: A, Phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

47. 01 (một) xe mô tô biển số 63L1-1662 của Phạm Văn, SN: 1975, ngụ: ấp L, xã Mỹ Lợi A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

48. 01 (một) xe mô tô biển số 62K1-129.97 của Nguyễn Lê Trọng N, SN: 1994, ngụ T, Phường 2, thành phố Tân An, Long An.

49. 01 (một) xe mô tô biển số 62K1-194.87 của Đinh Hồng K, SN: 1983, ngụ ấp 2, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

50. 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, 01 (một) điện thoại hiệu Itel màu đỏ và 102.000 đồng của Đào Ngọc Đ1, SN: 1978, ngụ: CK, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

51. 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và 1.999.000 đồng của Nguyễn Cao Tr, SN: 1976, ngụ H, phường 1, thành phố Tân An, Long An.

52. 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ và 155.000 đồng của Cao Văn H, SN: 1977, ngụ: NC, Phường 3, thành phố tân an, tỉnh Long An.

Số đồ vật tạm giữ khi bị bắt quả tang gồm 09 con gà đá Cơ quan điều tra đã tiêu hủy; 01 (một) cân đồng hồ 05 kg, 220 (hai trăm hai mươi) cuộn băng keo, 03(ba) cặp cựa sắt, 01(một) tấm kính; số tiền các bị cáo và các đối tượng sử dụng đánh bạc, tiền thu lợi bất chính trong việc tổ chức đánh bạc là 22.870.000 đồng (hai mươi hai triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng); 01 điện thoại hiệu Nokia 1202 và 01 điện thoại hiệu Iphone 6 của bị cáo Huỳnh Công Th; 01 điện thoại di động hiệu Samsung và 02 điện thoại hiệu Nokia của Trần Văn H; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy của Nguyễn Lê Quốc P sử dụng để liên lạc trong việc tổ chức đánh bạc hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An đang tạm giữ còn lại 46 xe mô tô, 30 điện thoại di động các loại và số tiền 184.316.000 đồng của các bị cáo, các đối tượng tham gia đánh bạc và những người đến xem không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu. Đồng thời trong lúc bắt quả tang Cơ quan điều tra còn thu giữ 12 chiếc xe mô tô biển số gồm 78H6-3369; 62R2-2491; 62FA-7293; 52MB-2466; 51Y5-1139; 62H5-7094; 62R1-5550; 70P2-5686; 60V5-1336; 60T9-7228; 62K4- 7659 và 01 xe mô tô Cub 70 màu đỏ không có biển số nhưng hiện nay chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xử lý sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2021/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An đã xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phúc Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phúc Đ 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác; về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, bị cáo Nguyễn Phúc Đ kháng cáo một phần bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo về việc xin được áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Phúc Đ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Giấy xác nhận hoàn thành nghĩa vụ quân sự và ông ngoại bị cáo là Liệt sỹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu:

Về tố tụng: Bị cáo Đ thực hiện kháng cáo đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Bị cáo có một tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa, đến ngày 09-02-2021 bị cáo lại tiếp tục đánh bạc với số tiền 500.000 đồng chưa có kết quả ăn thua thì bị bắt quả tang. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người và đúng pháp luật, không oan cho bị cáo. Bị cáo kháng cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới: Giấy xác nhận hoàn thành nghĩa vụ quân sự và có ông ngoại là Liệt sỹ. Xét thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hơn nữa tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự cũng có quy định phạt tiền là hình phạt chính, nên có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa một phần của Bản án sơ thẩm số 81/2021/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, về hình phạt đối với bị cáo Đ, đề nghị phạt bị cáo 50.000.000 đồng.

Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Phản tranh luận: Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo mong được Hội đồng xét xử xem xét chuyển hình phạt từ tù có thời hạn sang phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Nguyễn Phúc Đ kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đ khai nhận: Bản thân bị cáo còn một tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa. Ngày 09-02-2021, tại trận đá gà thứ tư, do bị án Nguyễn Ngọc Gi tổ chức tại địa chỉ nhà số NC, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An, do bị án Nguyễn Lê Quốc P làm trọng tài giữa gà điều vàng của bị án Trần Khánh H với gà điều đỏ của bị án Nguyễn Hoàng Đ1. Tiền cược mỗi bên là 5.000.000 đồng, trong đó, H một mình đặt cược, bên còn lại Đ1 hùn 4.000.000 đồng và bị án Trần Văn H hùn 1.000.000 đồng để cá cược với H. Bị án Nguyễn Phở V đặt cược 5.000.000 đồng bên gà điều đỏ thông qua biện Huỳnh Công Th. Tham gia đá hàng sáo bên ngoài, Nguyễn Phúc Đ cược 500.000 đồng bên gà điều với một người xem đá gà đứng kê bên không rõ họ tên và địa chỉ. Khi chưa có kết quả thắng thua thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Xét, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà nội dung án sơ thẩm đã nêu. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, là đúng người,

đúng tội, không oan cho bị cáo. Xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo đề tuyên phạt bị cáo với mức án như trên là thỏa đáng.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phúc Đ thấy: Bị cáo kháng cáo xin chuyển từ hình phạt tù có thời hạn sang áp dụng phạt tiền là hình phạt chính. Tại phiên tòa bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là: Giấy xác nhận hoàn thành nghĩa vụ quân sự và ông ngoại bị cáo là Liệt sỹ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự chưa được cấp sơ thẩm xem xét. Trong vụ án này, bị cáo chỉ sử dụng 500.000 đồng để tham gia đánh bạc chưa có kết quả thì đã bị lực lượng Công an bắt quả tang. Xét thấy, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo cũng chưa được hưởng lợi từ hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng có khả năng giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành người tốt cho xã hội. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo như đề nghị của đại diện của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa. Do số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là thấp nhất so với các bị án khác nên khi quyết định hình phạt, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo cũng phải thấp hơn các bị án còn lại.

[4] Từ những phân tích trên, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phúc Đ. Sửa một phần của Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2021/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, về hình phạt đối với bị cáo Đ.

[5] Về án phí: Căn cứ các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo kháng cáo được chấp nhận, nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phúc Đ. Sửa một phần của Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2021/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An, về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Phúc Đ.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phúc Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 50, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phúc Đ 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phúc Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- CQĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thiện Tâm